TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2023/DS-ST
Ngày 20 - 9 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay và hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Hồng Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp

Ông Trương Công Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Thắm - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 443/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay và hợp đồng mua bán" giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị D. Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Khu phố An Khánh, phường A, thị xã Tr, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền của bà D: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 73, Trần hưng Đạo, Khu phố 4, Phường 2, thành phố T, tỉnh T (Xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Châu Văn H. Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tắc V, thành phố C, tỉnh C. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 10/10/2022 bà D có cho ông H mượn số tiền 190.000.000đ và có làm giấy tay, ông H hẹn đến ngày 5/5/2023 sẽ trả lại. Sau đó H có mượn thêm 39.000.000đ. Tổng cộng 02 khoảng là 229.000.000đ. Ngoài ra, ông H còn nợ tiền mua bán trái cây của bà D vào 02 ngày: Ngày 16/11/2022 nợ 5.170.000đ và ngày 01/12/2022 nợ 24.179.000đ. Cộng 02 khoản nợ tiền trái cây là 29.349.000đ. Tại đơn khởi kiện bà D yêu cầu Tòa án buộc ông H phải trả tổng số tiền là 258.349.000đ. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 15/9/2023, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định việc mua bán trái cây bà D chỉ tự theo dõi trên sổ, ông H không có ký nhận. Nay nguyên đơn xin rút lại đối với phần nợ tiền mua bán trái cây, chỉ yêu cầu ông H trả tiền vay

mượn theo Biên nhận nợ số tiền 229.000.000đ và không yêu cầu tính lãi. Đồng thời do bận công việc nên xin xét xử vắng mặt.

Ông Châu Văn H trình bày tại Biên bản ngày 30/8/2023 (BL24): Ông có vay tiền của bà Đặng Thị D số tiền theo Giấy cho mượn tiền ngày 10/10/2022 mà nguyên đơn cung cấp, chữ ký và nội D tại Giấy cho mượn tiền này là đúng. Ông có vay của bà D số tiền lần đầu 190.000.000đ và sau đó có vay thêm 39.000.000đ. Tổng cộng hai khoản là 229.000.000đ, lãi ông phải trả mỗi ngày 850.000đ tuy nhiên không có ghi việc lãi suất trong Giấy mượn tiền. Ông đóng được khoảng 05 tháng thì ngưng, việc đóng lãi ông đưa tiền trực tiếp cho bà D không có ký biên nhận hay giấy tờ gì chứng minh. Đối với khoản tiền bán trái cây như bà D trình bày trong đơn khởi kiện là nợ 02 lần số tiền 29.349.000đ là không có. Ông không đồng ý đối với khoản nợ này. Ông thống nhất với tài liệu chứng cứ do bà D cung cấp và ông không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà D, ông chỉ đồng ý trả cho bà D số tiền ông vay là 229.000.000đ và xin trả từ từ đến khi thanh toán hết nợ. Do ông làm ăn xa đi lại khó khăn nên xin Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về Tố tụng, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tố tụng, không vi phạm. Về nội D giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông Châu Văn H trả cho nguyên đơn số tiền vay là 229.000.000 đồng; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với tranh chấp hợp đồng mua bán; Án phí bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng vay và hợp đồng mua bán, bị đơn là ông Châu Văn H có nơi cư trú tại ấp 4, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều có yêu cầu xin Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội D tranh chấp, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Đối với tranh chấp hợp đồng vay, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là "Giấy cho mượn tiền" thể hiện bà Đặng Thị D có cho ông Châu Văn H mượn nợ 02 lần, lần đầu vào ngày 10/10/2022 mượn số tiền 190.000.000đ và lần sau là 39.000.000đ. Như vậy tổng cộng hai lần mượn nợ là 229.000.000đ. Vấn đề này được các bên thừa nhận nên không cần phải chứng minh. Do đó, bà Đặng Thị D yêu cầu ông Châu Văn H trả số tiền 229.000.000đ và ông H đồng ý nên được chấp nhận.

[3.2] Đối với tranh chấp hợp đồng mua bán, tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền mua trái cây số tiền là 29.349.000đ. Ngày 15/9/2023 đại diện hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu xin rút lại một phần yêu cầu khởi

kiện đối với phần nợ mua bán trái cây. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với tranh chấp hợp đồng mua bán giữa nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, Điều 238, 244, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D.

Buộc ông Châu Văn H trả cho bà Đặng Thị D số tiền vay là 229.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bà Đặng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, ông Châu Văn H không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D về việc buộc ông Châu Văn H thanh toán tiền mua bán trái cây số tiền 29.349.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Châu Văn H phải chịu là 11.450.000 đồng (chưa nộp).

Bà Đặng Thị D không phải chịu án phí. Bà D đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 6.459.000 đồng theo biên lai thu số 0003800 ngày 31/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà D, ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Hồng Xuyên